

Bản án số: 51/2025/HS-ST
Ngày: 30- 9- 2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 8 - HƯNG YÊN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Thế Hùng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Đăng Tuấn

2. Bà Quách Thị Anh Thơ

- *Thư ký phiên tòa:* bà Nguyễn Thị Gien Ny - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 8- Hưng Yên

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên tham gia phiên tòa: bà Đào Duy Linh - Kiểm sát viên

Trong ngày 30 tháng 9 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 33/2025/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2025/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 9 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Mạnh Đ 10/6/1994, tại xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là xã H, tỉnh Hưng Yên); nơi cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đăng P, sinh năm 1968 và bà Trần Thị H, sinh năm 1970; vợ là: chị Nguyễn Thị H1, sinh năm 1999 và có 02 con: con lớn sinh năm 2019, con nhỏ sinh năm 2023; Tiền sự, tiền án: không.

Bị áp dụng biện pháp “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 05/6/2025

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- **Bị hại:** chị Nguyễn Thu H2, sinh năm 1981; nơi cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên (đã chết)

* *Người đại diện hợp pháp cho chị H2:*

+ Ông Nguyễn Văn C, sinh năm 1952 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1953 (bố mẹ đẻ chị H2)

+ Anh Nguyễn Duy L, sinh năm 2000 (con chị H2)

Đều cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên

(Ông C và bà T ủy quyền cho anh L tham gia tố tụng)

- **Người có quyền lợi liên quan:** cháu Nguyễn Công B, sinh năm 2013 (con

chị H2)

* Người đại diện hợp pháp cho cháu B: anh Nguyễn Duy L, sinh năm 2000 (là anh trai cháu B)

Đều cư trú: thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên

(Anh L1 và cháu B có mặt tại phiên tòa)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Mạnh Đ có giấy phép lái xe mô tô hạng A1 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 09/6/2016. Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 29/4/2025, sau khi uống bia cùng anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1994, trú tại thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên và một số người bạn, Đ điều khiển xe mô tô Wave alpha, màu sơn xám trắng, biển kiểm soát 17B4-531.62 đi về nhà. Khoảng 21 giờ 55 phút cùng ngày, Đ điều khiển xe mô tô trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở (0,227 mg/L), đi từ đường C rẽ vào đường trục thôn Đ, ở phần đường bên phải theo chiều đi, với tốc độ khoảng 30-40km/h, cách mép đường bên phải khoảng 0,5-1 mét. Đoạn đường này thẳng, mặt đường được đổ bê tông xi măng tương đối bằng phẳng rộng 5 mét có chiều đường 39 đi thôn Đ và ngược lại. Tiếp giáp với mép đường bên phải chiều đường 39 đi thôn Đ là lề đất rộng 1,05 mét, kế tiếp là máng thoát nước rộng 1,08 mét. Tiếp giáp mép đường bên trái chiều đường 39 đi thôn Đ là lề đường được đổ bê tông rộng 1,3 mét, tiếp đến là nhà dân. Đ quan sát phía trước, ngược chiều, cách đầu xe của Đ khoảng 30 mét là xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Nozza, màu sơn trắng, biển kiểm soát 17B4-456.66 do chị Nguyễn Thu H2 điều khiển. Lúc này, Đ cho xe giảm tốc độ xuống còn khoảng 25-30 km/h và tiếp tục cho xe đi về phía trước. Khi xe của Đ cách đầu xe của chị H2 khoảng 10 mét thì Đ thấy chị H2 cho xe chuyển hướng đi sang phần đường của Đ nhưng Đ không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn khi tránh xe của chị H2 đi ngược chiều, làm phần càng phanh, trục bánh trước bên trái xe của Đ đã va chạm vào phần mặt lãn má lốp bánh trước bên phải xe chị H2. Sau va chạm, chị H2 bị ngã xuống đường, chấn thương sọ não, được đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ1, Bệnh viện H3 - thành phố Hà Nội, sau đó tử vong hồi 17 giờ 44 phút ngày 30/4/2025 tại gia đình; Đ bị đa chấn thương, được cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Đ2, tỉnh Hưng Yên đến ngày 14/5/2025 ra viện, tỷ lệ tổn thương cơ thể của Đ do tai nạn giao thông gây ra là 09%; hai phương tiện bị hư hỏng nhẹ.

Bản kết luận giám định tử thi số 454/KLGĐTT-KTHS ngày 26/5/2025 của Phòng K Công an tỉnh T (nay là Công an tỉnh H), kết luận: nạn nhân Nguyễn Thu H2 chết do chấn thương sọ não

Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, tình trạng sử dụng ma túy của Nguyễn Mạnh Đ lập ngày 29 và ngày 30/4/2025 tại Bệnh viện Đ2, xác định kết quả: âm tính với các chất ma túy; đo nồng độ cồn 0,227 mg/L.

Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 05/2025/KLTTCT-TTPY&GDYK ngày 25/7/2025 của Trung tâm pháp y và giám định y khoa, sở y tế tỉnh H, xác định : tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Nguyễn Mạnh Đ tại thời điểm giám định là 09%

Bản cáo trạng số 31/CT-VKSKV8 ngày 15/9/2025 của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên đã truy tố Nguyễn Mạnh Đ về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8 - Hưng Yên đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Nguyễn Mạnh Đ đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng).

Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 010168044039 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 09/6/2016 mang tên Nguyễn Mạnh Đ.

Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên toà, bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ và có lời nói sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh T (nay là Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh H), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 8- Hưng Yên), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều

tra và tại phiên toà, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh:

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với nội dung bản cáo trạng; phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp cho bị hại và được chứng minh bằng các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường; Biên bản khám nghiệm tử thi; Bản kết luận giám định tử thi; Biên bản kiểm tra nồng độ cồn, tình trạng sử dụng ma túy; Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống; lời khai của người làm chứng và toàn bộ tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22 giờ 10 phút ngày 29/4/2025, tại đường T, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình (nay là thôn Đ, xã H, tỉnh Hưng Yên), Nguyễn Mạnh Đ, có giấy phép lái xe hạng A1, điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 17B4-531.62 lưu thông bên phải đường theo hướng từ đường C đi đường thôn Đ trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở (0,227 mg/L), đã không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn khi tránh xe của chị Nguyễn Thu H2 điều khiển đi ngược chiều, dẫn đến va chạm với xe mô tô của chị H2, làm chị H2 ngã, tử vong do chấn thương sọ não.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Mạnh Đ đã vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 9, điểm h khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ, hậu quả làm chết một người; phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ:

Điều 9. Các hành vi bị nghiêm cấm

“...

2. Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn ”

Điều 12. Chấp hành quy định về tốc độ và khoảng cách giữa các xe

“3. Người điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ phải quan sát, giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn trong các trường hợp sau đây:

...

h) Tránh xe đi ngược chiều hoặc khi cho xe đi phía sau vượt; khi có tín hiệu xin đường, tín hiệu khẩn cấp của xe đi cùng chiều phía trước;

Điều 260 Bộ luật Hình sự: Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

“1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

...

b) Trong tình trạng có sử dụng rượu, bia mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn vượt quá mức quy định, có sử dụng chất ma túy hoặc chất kích thích mạnh khác;

...

5. Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm.”

[3] Về tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội: Hành vi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông trong tình trạng có nồng độ cồn trong hơi thở (0,227 mg/L), đã không giảm tốc độ hoặc dừng lại để bảo đảm an toàn đã gây tai nạn làm chết một người của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự an toàn và hoạt động bình thường của các phương tiện, người tham gia giao thông đường bộ.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại” và “Người phạm tội thành khẩn khai báo” quy định tại các điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án, bị hại có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô tham gia giao thông chuyển hướng không đảm bảo an toàn nên bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Từ những tình tiết, phân tích nêu trên, cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn với mức hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung. Bị cáo có 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên cần áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo dưới mức thấp nhất của khung hình phạt để bị cáo nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ một năm đến năm năm”. Tuy nhiên, hành vi

điều khiển xe mô tô gây tai nạn của bị cáo do lỗi vô ý nên không áp dụng hình phạt bổ sung là cấm hành nghề đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Đ đã thỏa thuận bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng, bao gồm các khoản viện phí, mai táng phí, tổn thất về tinh thần, nuôi con, sửa chữa phương tiện và các chi phí hợp lý khác. Đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên và không yêu cầu bồi thường thêm bất kỳ khoản nào khác. Xét thấy sự thỏa thuận bồi thường do tự nguyện, không bị ép buộc, không trái pháp luật nên cần ghi nhận sự thỏa thuận này.

[8] Về tài sản, đồ vật đã thu giữ:

01 (một) xe mô tô biển kiểm soát 17B4-531.62, nhãn hiệu Honda, số loại Wave Alpha, màu sơn xám - trắng, số máy JA70E0433516, số khung RLHJA3937RY715663 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Minh C1; 01 xe mô tô biển kiểm soát 17B4-456.66, nhãn hiệu Yamaha, số loại Nozza, màu sơn trắng, số máy E31KE002077, số khung RLCSEE520JY002073 là tài sản hợp pháp của anh Nguyễn Duy L nên Cơ quan điều tra đã ra quyết định trả lại các tài sản trên cho anh C1 và anh L. Chủ sở hữu đã nhận lại tài sản trên, không yêu cầu, đề nghị gì. Do đó, Hội đồng xét xử không đặt ra giải quyết.

01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 010168044039 do Sở giao thông vận tải thành phố H cấp ngày 09/6/2016 mang tên Nguyễn Mạnh Đ, cần áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo.

[9] Đối với chị Nguyễn Thu H2, khi điều khiển xe mô tô đã không nhường đường cho xe mô tô của Đ dẫn tới xảy ra va chạm với xe mô tô của Đ. Hậu quả, Đ bị tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 09%. Hành vi nêu trên của chị H2 đã vi phạm khoản 3 Điều 15 Luật trật tự, an toàn giao thông, đường bộ chưa đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại Điều 260 Bộ luật Hình sự (tổn thương cơ thể của Đ dưới 61%). Sau tai nạn, chị H2 đã chết nên cơ quan Công an không xem xét xử lý. Bị cáo Đ không có yêu cầu, đề nghị gì về thương tích nên không xem xét giải quyết.

[10] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11] Về quyền kháng cáo: bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi liên quan và người đại diện hợp pháp của họ, đều có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, khoản 1 Điều 54, Điều 38 Bộ luật Hình sự,

Xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày đi chấp hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; các Điều 584, 585, 589, 591, 601 Bộ luật Dân sự; Ghi nhận sự thỏa thuận việc bị cáo Nguyễn Mạnh Đ đã bồi thường xong toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại với tổng số tiền 200.000.000 đồng (Hai trăm triệu đồng), bao gồm các khoản viện phí, mai táng phí, tổn thất về tinh thần, nuôi con, sửa chữa phương tiện và các chi phí hợp lý khác.

3. Về tài sản, đồ vật đã thu giữ: Áp dụng điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Trả lại bị cáo Nguyễn Mạnh Đ 01 (một) giấy phép lái xe hạng A1 số 010168044039 do Sở giao thông vận tải Thành phố H cấp ngày 09/6/2016 mang tên Nguyễn Mạnh Đ (lưu trong hồ sơ vụ án).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo Nguyễn Mạnh Đ phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Bị cáo, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi liên quan và người đại diện hợp pháp của họ, đều có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 8- Hưng Yên;
- Cơ quan CSĐT Công an tỉnh Hưng Yên;
- Cơ quan THA hình sự Công an tỉnh Hưng Yên;
- Phòng Hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hưng Yên;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hưng Yên;
- Thi hành án dân sự tỉnh Hưng Yên;
- Phòng THA dân sự khu vực 8 Hưng Yên;
- Người TGTG khác;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thế Hùng